

Bản án số: 129/2020/HS-ST
Ngày 09/ 12 /2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Nguyễn Thị Xuân

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Diệp - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2002 tại Uông Bí, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 45B, khu 12, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề ngH: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Vũ Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2020 đến ngày 20/8/2020, thay đổi biện pháp ngăn chặn từ ngày 21/8/2020, hiện đang áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Hào H**, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2002 tại Uông Bí, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 41, khu 11, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề ngH: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Q; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2020 và tạm giam từ ngày 21/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Vũ Thị L, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 45B, khu 12, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;

- Người làm chứng: ông Vy Văn N và anh Lê Quyết T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/8/2020, khi đang ở nhà, Nguyễn Văn N nhận được tin nhắn của bạn tên Nam ở Vàng Danh với nội dung Nam nhờ N lấy ít đồ mang đến nhà nghỉ Thanh Bình, N hiểu Nam nhờ lấy hộ ma túy đá nên đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 14P1-3049 của mẹ là bà Vũ Thị L, đến quán điện tử 15M thuộc phường Q đón Trần Hào H đi cùng, nhưng không nói đi lấy ma túy. Cùng lúc đó, 01 nam thanh niên không quen biết gọi điện cho N bảo N đến ngõ gốc si sau “Xí ngH nước” thuộc tổ 20A, khu 6, phường Q, thành phố Uông Bí để lấy ma túy, N điều khiển xe chở H đến địa điểm trên gặp 01 người nam thanh niên rồi nhận từ người này 01 túi nilon màu trắng. Kiểm tra thấy bên trong túi là ma túy đá, N cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi ra ngõ. Lúc này, H ngồi sau xe nói đưa H cầm hộ túi đồ vừa lấy để N điều khiển xe cho dễ, N đồng ý. Khi nhận túi nilon từ N, H mở ra kiểm tra thì biết bên trong chứa ma túy đá. Đến khoảng 14 giờ 05 phút cùng ngày, khi N và H vừa đi được khoảng 50m thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ túi ma túy trên. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của N: 01 máy tính bảng Samsung màu đen cùng sim số, màn hình bị nứt vỡ; 01 xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 14P1-3049 và tạm giữ của H: 01 căn cước công dân mang tên H cùng số tiền 200.000đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1120/KLGD ngày 14/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy; Loại: **Methamphetamine**; Khối lượng: **0,329gam**.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT – VKSUB ngày 26-10-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Hào H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu và thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị L trình bày: Bị cáo N là con trai bà, khi bà đi làm vắng nhà N đã tự ý dùng xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát 14P1-3049 và chiếc máy tính bảng của bà để sử dụng, N dùng vào việc gì bà không biết. Tại cơ quan điều tra bà đã được nhận lại chiếc xe mô tô, còn chiếc máy tính bảng vẫn đang bị thu giữ, bà đề nghị được nhận lại.

Những người làm chứng ông Vy Văn Nghiêm, anh Lê Quyết Thắng vắng mặt tại

phiên tòa có lời khai thể hiện trong hồ sơ về thời gian, địa điểm, vật chứng và đối tượng có hành vi tàng trữ ma túy bị bắt quả tang ngày 12/8/2020 (tại các bút lục từ 68 đến bút lục 75)

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ. Xử phạt: bị cáo Trần Hào H với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định.
- Trả lại bà Vũ Thị L 01 máy tính bảng kèm theo sim số 0819.910.832.
- Trả lại cho bị cáo Trần Hào H 200.000 đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với lời luận tội của Viện kiểm sát; Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1 Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng, và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 12/8/2020, tại tổ 20A, khu 6, phường Q, thành phố Uông Bí, Nguyễn Văn N và Trần Hào H đang thực hiện hành vi tàng trữ 0,329 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an thành phố Uông Bí phối hợp cùng Công an phường Q, thành phố Uông Bí phát hiện bắt quả tang.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

2.2 Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

Đánh giá về mức độ và vai trò tội phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Trong đó bị cáo N là người trực tiếp trao đổi và nhận ma túy từ một nam thanh niên, còn bị cáo H là người đi cùng bị cáo N và giúp N cất giấu ma túy trong người. Như vậy, quá đánh giá thấy rằng trong vụ án này bị cáo N giữ vai trò cao hơn bị cáo H. Tuy nhiên, bị cáo N thực hiện hành vi tội phạm khi dưới 18 tuổi, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần xem xét khi quyết định hình phạt để vừa đảm bảo tính răn đe cũng đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo. Trong vụ án này, cả hai bị cáo đều đang ở độ tuổi học sinh, sinh viên. Qua đây thấy rằng sự len lỏi của ma túy vào học đường đang giống lên hồi chuông cảnh báo đối với các bậc cha mẹ và nhà trường trong việc quản lý, giáo dục, tuyên truyền pháp luật đối với con em mình.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, chưa có nghề ngH, thu nhập ổn định nên quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn N nên tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01(một) phong bì niêm phong số 1120/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong đựng mẫu vật (ma túy thu giữ được của bị cáo), được hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn thuộc loại chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung bên trong lắp sim số 0819.910.832, bị cáo N mượn của mẹ là bà Vũ Thị L, bà Loan không biết bị cáo sử dụng vào việc liên quan đến ma túy nên cần trả lại bà Loan là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản trên.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14P1 – 3049 thu giữ của bị cáo N và 01 căn cước công dân thu giữ của bị cáo H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xử lý.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn N và Trần Hòa H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn N 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến ngày 20 tháng 8 năm 2020.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hòa H 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12 tháng 8 năm 2020.

2. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn:

Áp dụng: Điều 123 Bộ luật hình sự.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn N kể từ ngày tuyên án (ngày 09/12/2020) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong số 1120/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn.

- Trả lại bà Vũ Thị L 01 (một) máy tính bảng cầm tay, nhãn hiệu Sam Sung bên trong lắp sim số 0819.910.832.

- Trả lại cho bị cáo Trần Hào H 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) – tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, bản thống kê tiền tang vật ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Hào H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- VKSNDTp. Uông Bí;
- Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Tp. Uông Bí;
- Cơ quan THAHS CA Tp. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Thúy

